

# BỮU SƠN KỲ HƯƠNG

Nguyen Anh Huy

Ngày hôm nay, 12/8 âm lịch, khi rất nhiều nghệ sĩ tại Sài Gòn và Hà Nội cúng tổ sơn khấu, thì tại vùng Thất Sơn cũng có nhiều người tụ về dự ngày giỗ Phật thầy Tây An. Bữa sơn nghĩa là ngọn núi báu, kỳ hương là một mùi thơm kỳ diệu. Bữa sơn kỳ hương là một tôn giáo do Phật thầy Tây An sáng lập tại vùng đất thất sơn màu nhiệm.



Khung cảnh đình Thới Sơn nơi thầy sáng lập đạo tại huyện Tịnh Biên

Năm 1849, ở Nam Kỳ, xảy ra vụ mất mùa và đại dịch (kéo dài đến 1850), đã làm nhân dân lâm vào cảnh cùng cực, khổ đau và chết chóc. Trong hoàn cảnh ấy, ông Đoàn Minh Huyền từ Tòng Sơn (Đồng Tháp) vào Trà Bư (nay thuộc ấp An Thái, xã Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang), rồi đến vùng Kiến Thạnh (xưa thuộc làng Long Kiến; nay thuộc xã Long Giang, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang), cư ngụ ở cốc ông đạo Kiến, trở tài trị bệnh cho dân. Từ chỗ chữa trị bệnh có kết quả, ông diu dắt được nhiều bệnh nhân và người thân của họ nghe theo những điều dạy khuyên của ông.

Đoàn Minh Huyền chính là Phật thầy Tây An. Thầy sanh năm 1807 mất 1856, quê ở làng Tòng Sơn, Cái Tàu Thượng, tổng An Thạnh Thượng, tỉnh Sa Đéc (nay thuộc tỉnh Đồng Tháp). Sau này, khi thầy bị ép theo dòng Phật giáo Lâm Tế tại chùa Tây An (núi Sam, Châu Đốc) nên được tín đồ gọi tôn kính là Phật Thầy Tây An. Có giai thoại cho rằng Thầy Tây An là con của hoàng đế Quang Trung và công chúa Ngọc Hân. Nhưng xét lại ngày công chúa Ngọc Hân qua đời năm 1799, và năm sanh của Phật Thầy là 1807, giả thuyết này không thuyết phục. Theo tui, nếu tin đồn Phật thầy xuất thân hoàng tộc, nhiều khả năng ông là hậu duệ của vua Gia Long hoặc vị thân vương nào đấy thuộc triều Nguyễn. Bởi vì thời kỳ Tây Sơn truy sát Nguyễn Ánh cùng hoàng tộc chạy về miền Tây. Tại Đồng Tháp, nhiều người thân của hoàng tộc đã định cư tại đây. Gái Nha Môn đẹp nổi tiếng cũng nhờ là hậu duệ hoàng gia.

Về đạo Bữa Sơn Kỳ Hương, người đến quy y sẽ được cấp cho một tấm "lòng phái" (mảnh giấy màu vàng có ghi bốn chữ "Bữa Sơn kỳ Hương" màu sơn), được truyền dạy giáo lý "học Phật- tu Nhân" tức là noi theo giáo lý Đức Phật mà tu sửa con người, tích cực thực hành thuyết "Tứ ân (ơn)", đó là: Ân tổ tiên cha mẹ, Ân đất nước, Ân Tam bảo và Ân đồng bào nhân loại. Về việc hành đạo, tuy lấy đạo Phật làm gốc, nhưng tín đồ không cần thờ tượng Phật (trên ngôi thờ Tam bảo chỉ cần thờ tám trần điều màu đỏ, không cần phải ly gia cắt ái, không cần ăn chay, cạo râu tóc, gõ mõ tụng kinh,...và không cần phải dâng cúng những lễ vật tốn kém (bông hoa, nước lã là đủ).

Sau này, đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa và đạo Hòa Hảo chịu ảnh hưởng sâu sắc các yếu lý trên. Phật thầy Tây An có tiên tri về người tiếp bước ông sẽ là một chàng trai khôi ngô cổ có 3 ngón. Dự báo này ứng với đức thầy Huỳnh Phú Sổ, người về sau sáng lập Phật giáo Hoà Hảo.

Một đại đệ tử của Phật thầy Tây An là đức cố quản Trần Văn Thành. Ông sinh ra trong một gia đình trung nông ở ấp Bình Phú (Cồn Nhỏ), làng Bình Thạnh Đông, tổng An Lương, huyện Đông Xuyên, tỉnh Châu Đốc (nay thuộc ấp Bình Thành, xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang). Ông trưởng thành và hoạt động dưới triều đại Thiệu Trị và Tự Đức, từ khoảng năm 1841 đến 1873.

Năm 1840, Trần Văn Thành gia nhập quân đội nhà Nguyễn giữa lúc Nặc Ông Đôn, em vua Cao Miên, nhờ có Xiêm La giúp sức, đã khởi quân chống lại cuộc bảo hộ của Việt Nam. Nhờ có sức khỏe, giỏi võ nghệ, khá thông thạo chữ nghĩa nên ông được cử làm suất đội (chỉ huy khoảng 50 lính), từng đóng quân ở Chân Lạp (Campuchia). Dưới thời Thiệu Trị, ông từng đem quân đánh dẹp phe nổi dậy ở Láng Cháy (Tri Tôn). Năm 1845, sau khi lập được nhiều công lao, ông được thăng làm Chánh Quản Cơ, coi 500 quân, đóng quân ở Châu Đốc để giữ gìn biên giới phía Tây Nam. Năm 1846, Nặc Ông Đôn qui phục nhà Nguyễn. Cuối năm Đinh Mùi (1847), xét thấy tình hình biên giới Tây Nam đã ổn định, thực hiện chính sách "ngụ binh ư nông", triều đình cho giải ngũ một số binh sĩ, trong đó có cơ biên của Trần Văn Thành. Trước khi về lại quê nhà, ông được ban thưởng nhiều phẩm vật cùng một tờ chiếu khen là "Quản cơ tinh binh".



Năm 1849, Trần Văn Thành gia nhập giáo phái Bửu Sơn Kỳ Hương do Đoàn Minh Huyên (Phật Thầy Tây An) sáng lập năm 1849. Tháng 2 năm 1861, Đại đồn Chí Hòa thất thủ, sau đó quân Pháp lần lượt đánh chiếm ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ. Vua Tự Đức liền ra lời kêu gọi các sĩ dân nơi đây cùng hợp tác chống ngăn quân xâm lược. Hưởng ứng lệnh vua, Trần Văn Thành trở lại đội ngũ. Ông được người dân kính nể và khiến quân đội Pháp kinh hồn bạt vía khi ông lập căn cứ kháng Pháp lấy lừng ở Láng Linh - Bảy Thưa (chuyện này xin kể thêm vào ngày giỗ cố quản Trần Văn Thành )

Mộ thầy đặt tại phía sau Tây An cổ tự ngay chân Núi Sam

Biên tại nhà: Hôm nay má lau bàn thờ sớm chuẩn bị cơm chay cúng thầy.  
Sài Gòn 12/8 âm lịch tức 7/9/2022

Nguyen Anh Huy